

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/DS-PT  
Ngày 17- 01 - 2019  
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại  
do tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Túy Giang

*Các Thẩm phán:*

Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Trương Thanh Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Tăng Giàu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 118/2018/TLPT-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 114/2018/QĐ-PT ngày 26 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Q; sinh năm 1954; cư trú tại: ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N; sinh năm 1983; cư trú tại: ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Nguyễn Văn N.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn ông Lê Văn Q trình bày:* Vào ngày 24/3/2018, anh Nguyễn Văn N đã chặt các cây do ông trồng gồm: 02 cây me lớn, 01 cây bạch đàn lớn, 03 cây tràm bông vàng, 01 bụi lục bình, 01 cây so đũa. Trước khi chặt cây, anh N không thông báo cho ông biết. Sau khi sự việc xảy ra, ông có trình báo chính quyền địa phương và tại Quyết định số 22/QĐ (CSĐT) ngày 14/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã có quyết định không khởi tố vụ án

hành sự. Nay ông yêu cầu anh Nguyễn Văn N bồi thường cho ông giá trị các cây mà anh N đã chặt của ông cụ thể: 02 cây me lớn (1.000.000 đ/cây), 01 cây bạch đàn lớn là 70.000 đồng, 03 cây tràm bông vàng (70.000đ/cây) 3 cây x 70.000 đ = 210.000 đồng, 01 cây so đũa là 70.000 đ/cây; 01 bụi lục bình 250.000đ. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 2.600.000 đồng, ngoài ra ông không còn yêu cầu gì khác.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:* Anh thống nhất theo trình bày của ông Lê Văn Q, anh thừa nhận vào ngày 24/3/2018 anh có chặt các cây của ông Q gồm 02 cây me lớn, 01 cây bạch đàn lớn, 03 cây tràm bông vàng, 01 bụi lục bình, 01 cây so đũa. Lý do anh chặt cây là do ông Q trồng các cây trên đất của anh; trước khi chặt các cây trên anh có trình báo với chính quyền địa phương, cụ thể là anh có báo với Trưởng ấp H, xã M là ông Lê Văn V và 10 ngày sau anh mới tiến hành chặt cây của ông Q. Nay trước yêu cầu của ông Q thì anh không đồng ý vì ông Q trồng cây trên đất của anh, ngoài ra anh không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Từ những nội dung trên, tại Bản án sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Q đối với anh Nguyễn Văn N.

2. Buộc anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Văn Q số tiền là 1.686.000 đồng.

3. Bác một phần yêu cầu của ông Lê Văn Q yêu cầu anh Nguyễn Văn N bồi thường số tiền 914.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí; lãi suất chậm trả trong giai đoạn thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bị đơn anh Nguyễn Văn N kháng cáo: Không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông Q số tiền là 1.686.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn N, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn N nộp trong hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét thấy bị đơn anh Nguyễn Văn N kháng cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông Q số tiền là 1.686.000 đồng: Thấy rằng, anh N xác định ông Q trồng cây trên đất của gia đình anh N mà trước đây cha anh N là ông Nguyễn Văn N1 có tranh chấp với cha ông Q là ông Lê Văn K. Tuy nhiên, tại Bản án số 61/DSST ngày 18/12/2003 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã bác yêu cầu của ông N1 đòi ông K trả 552m<sup>2</sup> đất và Hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh Nguyễn Văn V tại thửa số 0101, tờ bản đồ số 01 diện tích 552m<sup>2</sup> (bút lục 47). Anh N xác định cây anh chặt là của ông Q trồng trên đất tranh chấp. Vì vậy, hành vi chặt cây của anh N là trái pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu, sử dụng tài sản hợp pháp của ông Q nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh N phải bồi thường giá trị thành tiền của những cây trồng mà anh N đã chặt của ông Q là đúng quy định tại Điều 170, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Q và anh N không có ý kiến về việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định giá trị thành tiền của các cây trồng bị thiệt hại là 1.686.000 đồng. Đồng thời, có căn cứ xác định hành vi chặt cây của anh N là trái pháp luật nên anh N phải bồi thường cho ông Q 1.686.000 đồng, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh N.

[5] Xét kháng cáo anh N không đồng ý nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Xét thấy, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định “*Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận*”. Tòa cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của ông Q nên ông Q và anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng do ông Q là người có công với cách mạng và có đơn xin miễn án phí nên ông Q được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội là có căn cứ chấp nhận.

[6] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn N; có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[7] Các phần khác của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên và đã có hiệu lực pháp luật.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm anh N phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 170, 584, 585, 589 của Bộ

luật Dân sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 19/2018/DS-ST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Q đối với anh Nguyễn Văn N.

2. Buộc anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Văn Q số tiền là 1.686.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu của ông Lê Văn Q yêu cầu anh Nguyễn Văn N bồi thường số tiền 914.000 đồng.

4. Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

5. Về án phí:

5.1 Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Q được miễn toàn bộ án phí. Anh Nguyễn Văn N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

5.2 Án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn N phải chịu 300.000 đồng. Anh N đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0014493 ngày 30/10/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

6. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

**Cao Thị Túy Giang**